

Số: /BC-SXD

Bình Định, ngày tháng 12 năm 2019

BÁO CÁO

Tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2020

I. Tình hình chung

Năm 2019 là năm thứ tư phấn đấu thực hiện đạt kết quả cao để bảo đảm hoàn thành kế hoạch ngành 5 năm 2016 - 2020 của ngành Xây dựng, góp phần vào việc hoàn thành kế hoạch 5 năm trong toàn tỉnh.

Tuy nhiên, bước vào năm 2019 trong bối cảnh trong nước và trong tỉnh tiếp tục khó khăn; tình hình tốc độ đầu tư xây dựng có chững lại, việc thu hút nhà đầu tư cũng khó khăn, nhất là hạ tầng kỹ thuật đầu tư từ các nguồn xã hội hóa.

Với tinh thần chỉ đạo xuyên suốt, bám sát mục tiêu, nhiệm vụ trong các Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Bộ Xây dựng; cùng sự nỗ lực phấn đấu của Tập thể lãnh đạo, CCVCNLD Ngành; trên cơ sở mục tiêu, chỉ tiêu, kế hoạch, nhiệm vụ được giao, cùng với việc đăng ký và triển khai các phong trào thi đua, đã tổ chức khen thưởng kịp thời tập thể, cá nhân; do đó đã thực hiện hoàn thành vượt mức kế hoạch, qua đó đã góp phần phát triển kinh tế xã hội tỉnh nhà. Cụ thể:

II. Kết quả đạt được

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Đã kịp thời quán triệt và chỉ đạo các phòng, đơn vị trực thuộc tiếp tục thực hiện đổi mới công tác thi đua khen thưởng, tổ chức triển khai có hiệu quả các phong trào thi đua, gắn với cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, và theo Chỉ thị số 49-CT/TU ngày 13/8/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng theo tinh thần Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị khóa IX; Tổ chức phát động thi đua tại Hội nghị CCVC & NLD hàng năm.

2. Công tác tổ chức, phát động các phong trào thi đua

Tại Hội nghị CCVC & NLD năm 2019, đã phát động phong trào thi đua toàn cơ quan và các phòng thực hiện đăng ký thi đua với 17 tiêu chí cụ thể; thực hiện đăng ký giao ước thi đua giữa chính quyền và công đoàn Sở. Trên cơ sở đó, tổ chức triển khai đảm bảo tính thiết thực, bám sát chủ trương, chỉ đạo của cấp trên và các chương trình công tác trọng tâm của ngành.

2. Kết quả triển khai thực hiện các phong trào thi đua

2.1. Phong trào thi đua thực hiện các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm

a) Một số chỉ tiêu đạt được

- Về Phát triển đô thị, quản lý quy hoạch - kiến trúc: Tỷ lệ đô thị hóa đạt 42% (huyện Hoài Nhơn được công nhận đô thị loại IV) tăng 8,4%, so với năm 2018, tăng 2% so với chỉ tiêu năm 2020 (chỉ tiêu 40%). Tỷ lệ phủ kín quy hoạch phân khu địa bàn thành phố Quy Nhơn đạt 100% chỉ tiêu của Ngành đề ra.

- Về hạ tầng đô thị: Tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch đạt 80,33%, đạt so với chỉ tiêu theo Nghị quyết đại hội lần thứ XIX Đảng bộ tỉnh (chỉ tiêu 80%). Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý đạt 85% vượt chỉ tiêu đến năm 2020 của Ngành đã đề ra (chỉ tiêu 80%).

- Về nhà ở và thị trường bất động sản: Nhà ở xã hội, đã triển khai đầu tư xây dựng được 5.524 căn hộ/13.854 căn hộ theo Kế hoạch giai đoạn 2016-2020, đạt 39,87%. Hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt theo Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng, đã hỗ trợ cho 700/740 hộ theo Kế hoạch, đến nay đã hoàn thành kết thúc Chương trình. Hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo theo Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng, đã hỗ trợ cho 1.624/2.759 hộ theo Kế hoạch, đạt 58,86%. Hỗ trợ nhà ở đối với người có công cách mạng theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng, đã hỗ trợ cho 6.939/6.939 hộ, đạt 100% Kế hoạch. Đến nay có 30 dự án bất động sản đã đăng ký đầu tư theo quy hoạch được duyệt với khoảng 16.976 căn hộ.

- Về sản phẩm vật liệu xây dựng chủ yếu: Gạch nung: sản lượng sản xuất ước đạt 526 triệu viên/năm, đạt 92,8% so với chỉ tiêu đến năm 2020 (chỉ tiêu 567 triệu viên/năm); Gạch không nung: công suất thiết kế ước đạt 335,2 triệu viên/năm, đạt 73,2% so với chỉ tiêu (chỉ tiêu 458 triệu viên/năm); Vật liệu lợp: Ngói nung: công suất thiết kế đạt 3,9 triệu m²/năm, đạt 97,5% so với chỉ tiêu đề ra (chỉ tiêu 4 triệu m²/năm); Ngói không nung: công suất thiết kế đạt 0,2 triệu m²/năm, đạt 66,7% so với chỉ tiêu đề ra (chỉ tiêu 0,3 triệu m²/năm); Đá xây nghiền: công suất thiết kế đạt 2,46 triệu m³/năm, đạt so với chỉ tiêu đề ra (chỉ tiêu 2,145 triệu m³/năm); Đá ốp lát: sản lượng sản xuất ước đạt 6,127 triệu m², đạt so với chỉ tiêu (chỉ tiêu 6,0 triệu m²/năm); Cát xây dựng: công suất thiết kế đạt 779 nghìn m³/năm, đạt 49% so với chỉ tiêu đề ra (chỉ tiêu 1,595 triệu m³/năm).

b) Công tác quản lý nhà nước Ngành

- Tăng cường rà soát văn bản pháp quy thuộc lĩnh vực quản lý ngành, kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành mới đúng theo pháp luật và phù hợp tình hình thực tế địa phương. Trong năm, trình và được UBND tỉnh ban hành 10 văn bản, phát sinh tăng 09 văn bản so Kế hoạch công tác đầu năm¹.

¹ Quyết định số 12/2019/QĐ-UBND ngày 14/3/2019 ban hành Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản; Quyết định số 16/2019/QĐ-UBND ngày 05/4/2019 ban hành Quy định về đối tượng, điều kiện và tiêu chí ưu tiên lựa chọn đối tượng được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội, dự án đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước; Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 ban hành Quy định về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý thực hiện quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng; Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 ban hành Sửa đổi một số điều Quy định tại Quyết định số 21/2018/QĐ-UBND ngày 08/6/2018 về trích lập quỹ đất để phát triển nhà ở xã hội đối với các dự án phát triển nhà ở thương mại, dự án đầu tư phát triển đô thị; Quyết định số 33/2019/QĐ-UBND ngày 29/7/2019 về sửa đổi, bổ sung Kế hoạch phát triển nhà ở xã hội giai đoạn 2016-2020 và bổ sung giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 47/2019/QĐ-UBND ngày 29/8/2019 ban hành Khung giá dịch vụ quản lý vận hành nhà chung cư có thang máy; Quyết định số 51/2019/QĐ-UBND ngày 11/11/2019 ban hành Quy định về cấp giấy phép xây dựng; Sửa đổi, bổ sung Quy định quản lý, sử dụng nhà chung cư; Sửa đổi, bổ sung Quy định về đối tượng, điều kiện và tiêu chí ưu tiên để lựa chọn đối tượng được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội tại các dự án đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước; Sửa đổi, ban hành mới Đơn giá nhà cửa, vật kiến trúc và mồ mã.

- Thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt: 45 nhiệm vụ quy hoạch, tổng diện tích quy hoạch: 103.082 ha; 63 đồ án, thiết kế quy hoạch xây dựng, tổng diện tích quy hoạch 5.418 ha. Tổ chức lập 32 đồ án Quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị do UBND tỉnh giao; tác động tích cực vào việc thu hút đầu tư, thị trường bất động sản và du lịch nghỉ dưỡng.

- Đã cấp 87 giấy phép xây dựng với tổng diện tích sàn 731.962m². Tổ chức thi tuyển ý tưởng thiết kế kiến trúc 02 công trình, bao gồm: Điểm nhấn kiến trúc nút giao thông phía Tây cầu Thị Nại và Biểu tượng kiến trúc tại Công viên Phú Tài, thành phố Quy Nhơn.

- Tổ chức hướng dẫn và được Bộ Xây dựng công nhận khu vực dự kiến thành lập thị xã Hoài Nhơn đạt tiêu chí đô thị loại IV tại Quyết định số 879/QĐ-BXD ngày 25/10/2019. Trình và được UBND tỉnh công nhận xã Cát Tiến, huyện Phù Cát là đô thị loại V tại Quyết định số 4814/QĐ-UBND ngày 28/12/2018. Phối hợp các huyện, thị xã rà soát, đánh giá tiêu chí của các đô thị theo Nghị quyết 1210/2016/UBTVQH13 của UBTW Quốc hội về phân loại đô thị. Lập, trình và được UBND tỉnh phê duyệt Chương trình phát triển đô thị tỉnh Bình Định đến năm 2035. Thẩm định, trình và được UBND tỉnh phê duyệt Chương trình phát triển đô thị Hoài Nhơn đến năm 2035.

- Trình và được UBND tỉnh ban hành Kế hoạch ngầm hóa hệ thống hạ tầng kỹ thuật tại các khu đô thị giai đoạn 2020-2025 tại Quyết định số 2931/QĐ-UBND ngày 26/8/2019; Kế hoạch cấp nước an toàn, chống thất thoát, thất thu nước sạch giai đoạn 2019-2025; Chương trình phát triển hạ tầng kỹ thuật khung thành phố Quy Nhơn. Tham mưu UBND tỉnh về chủ trương áp dụng bê tông thành mỏng đúc sẵn trong công trình xây dựng.

- Lập thủ tục và chuẩn bị đầu tư xây dựng Nhà máy nước sạch Quy Nhơn (giai đoạn 1), công suất 30.000m³/ng.đêm theo hình thức BOO và tiếp tục theo dõi thực hiện hợp đồng BOO Nhà máy xử lý nước Hà Thanh 25.000m³/ng.đêm.

- Thẩm định dự án/thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật: 154 hồ sơ². Trong đó, gồm: 40 dự án, 09 thiết kế cơ sở, 105 BCKTKT/thiết kế xây dựng; Thẩm định dự án/thiết kế xây dựng mới, sửa chữa cải tạo công trình dân dụng: 272 hồ sơ³. Trong đó gồm: 09 dự án, 29 thiết kế cơ sở, 234 BCKTKT/thiết kế xây dựng.

- Cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng cho 334 tổ chức (hạng II: 39 chứng chỉ; hạng III: 295 chứng chỉ), hành nghề xây dựng cho 310 cá nhân. Kiểm tra công tác nghiệm thu công trình đưa vào sử dụng 243 hồ sơ hoàn công.

- Tiếp nhận công bố hợp quy sản phẩm vật liệu xây dựng: 32 hồ sơ. Trong đó: 28 sản phẩm gạch nung, 02 sản phẩm gạch không nung, 01 sản phẩm gạch bê tông khí chưng áp, 01 sản phẩm đá ốp lát.

- Lập Chương trình phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020-2035, được HĐND tỉnh thông qua tại kỳ họp thứ 11 khóa XII. Kiểm tra việc thực hiện

² Giá trị TMĐT trước khi thẩm định: 5.125 tỷ đồng; Giá trị TMĐT sau khi thẩm định: 4.930 tỷ đồng; Giá trị cắt giảm: 195 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 3,8%.

³ Giá trị TMĐT trước khi thẩm định: 1.571 tỷ đồng; Giá trị TMĐT sau khi thẩm định: 1.539 tỷ đồng; Giá trị cắt giảm: 32 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 2,04%.

Chỉ thị số 29/CT-TTg ngày 09/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường quản lý nhà nước đối với công tác quản lý, vận hành, sử dụng nhà chung cư. Triển khai thực hiện Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 23/4/2019 Thủ tướng Chính phủ và của Bộ Xây dựng về tăng cường công tác quản lý để bảo đảm ổn định thị trường bất động sản.

- Trong kỳ, đã tiếp 19 lượt công dân; tiếp nhận 74 đơn kiến nghị, phản ánh, đã giải quyết các đơn thuộc thẩm quyền, không để đơn thư tồn đọng.

- Thực hiện thanh tra hành chính đối với phòng Hạ tầng kỹ thuật thuộc Sở Xây dựng; thanh tra Chuyên ngành theo kế hoạch năm 2019 tại UBND huyện Tuy Phước; Kiểm tra việc tuân thủ pháp luật các dự án bất động sản; việc kinh doanh dịch vụ sàn giao dịch bất động sản; tình hình quản lý, sử dụng các chung cư nhà ở xã hội; công tác quản lý chất lượng các công trình nhà xưởng, nhà công nghiệp có sử dụng kết cấu tường bao che, tường ngăn kích thước lớn.

- Đã tổ chức 1.405 lượt kiểm tra trật tự xây dựng với 985 trường hợp (689 công trình nhà ở riêng lẻ và 296 công trình khác), phát hiện 69 trường hợp vi phạm và xử lý theo quy định.

- Tích cực đa dạng hóa, nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật. Đã tổ chức 01 Hội nghị để phổ biến, quán triệt cho toàn thể công chức.

- Ngoài ra, còn quản lý tài chính, tài sản đảm bảo phục vụ hoạt động cơ quan không ảnh hưởng thiếu kinh phí. Thực hiện đầy đủ, kịp thời báo cáo định kỳ, đột xuất. Tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết; hội nghị CC&NLĐ và phát động thi đua. Làm tốt công tác thi đua khen thưởng. Làm tốt công tác đền ơn đáp nghĩa, hiếu hỷ... và xây dựng cơ quan văn hóa. Qua đó, đã đôn đốc, tạo điều kiện về vật chất và tinh thần cho CCVC NLĐ tích cực hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2.2. Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”

- Hướng dẫn rà soát, điều chỉnh quy hoạch nông thôn, giai đoạn 2016-2020 theo Quyết định số 881/QĐ-UBND ngày 20/3/2018 của UBND tỉnh.

- Tham gia thẩm tra đề xét, công nhận thành phố Quy Nhơn, thị xã An Nhơn, huyện Hoài Nhơn đạt chuẩn nông thôn mới. Tham gia thẩm định hồ sơ xét công nhận 11 xã đạt chuẩn nông thôn mới.

- Năm 2019 được UBND tỉnh tặng bằng khen trong Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng Nông thôn mới” giai đoạn 2011-2020.

2.3. Phong trào thi đua cải cách hành chính

a) Cải cách thủ tục hành chính:

- Trình và được UBND tỉnh phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết 32 TTHC không liên thông cấp tỉnh, cấp huyện. Báo cáo, đề xuất phương án đơn giản hóa, rút ngắn thời gian giải quyết, giảm số lượng và thành phần hồ sơ đối với 02 TTHC thuộc lĩnh vực Quy hoạch - kiến trúc. Rà soát 51 TTHC cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã (*trong đó: cấp tỉnh 27 TTHC theo cơ chế 1 cửa, 12 TTHC theo cơ chế 1 cửa liên thông; cấp huyện 11 TTHC theo cơ chế 1 cửa, cấp xã 01 TTHC theo cơ chế 1 cửa*). Thực hiện dịch vụ công trực tuyến để giải quyết 07 TTHC, trong đó: thực hiện mức độ 3 là 06 TTHC, mức độ 4 là 01 TTHC.

- Ứng dụng Hệ thống Văn phòng điện tử 5.0, hiện công chức, viên chức,

người lao động đều thực hiện giải quyết công việc qua hệ thống; triển khai thực hiện chữ ký số trên văn bản điện tử từ ngày 01/10/2019, hoạt động có hiệu quả.

- Các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Ngành đều được tổ chức rà soát, trình UBND tỉnh công bố và niêm yết công khai, đăng tải đầy đủ trên Cơ sở dữ liệu quốc gia. Tất cả các TTHC có phát sinh hồ sơ đều được giải quyết thông qua Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh. Trong kỳ, đã tiếp nhận 1.911 hồ sơ (1.659 hồ sơ nộp trực tiếp, 01 hồ sơ qua dịch vụ BCCI, 246 hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 05 hồ sơ trực tuyến mức độ 4). Đã tập trung giải quyết đúng hẹn và trước hẹn 1.818/1.818 hồ sơ, đạt tỷ lệ 100%, trong đó giải quyết trước hẹn 1.756 hồ sơ (đạt 96,59%), đúng hẹn 62 hồ sơ (đạt 3,41%).

b) Cải cách tổ chức bộ máy

- Tổ chức kiện toàn bộ máy các Phòng chuyên môn và đơn vị trực thuộc Sở theo Quyết định số 4757/QĐ-SXD ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh. Theo đó, giảm 01 phòng chuyên môn, còn 04 phòng; giảm 01 quản lý cấp phòng do hợp nhất; Đội Thanh tra xây dựng từ 05 Đội giảm còn 03 Đội. Tổ chức rà soát và ban hành chức năng, nhiệm vụ của các phòng sau kiện toàn: Điều chuyển chức năng, nhiệm vụ pháp chế từ Thanh tra sở về Văn phòng sở; quy định chức năng, nhiệm vụ phòng Quản lý nhà và Phát triển đô thị (*phòng thành lập trên cơ sở mới sáp nhập 02 phòng*); quy định chức năng, nhiệm vụ phòng Văn phòng sở, phòng Quy hoạch - Kiến trúc, phòng Hạ tầng kỹ thuật (*thay thế quy định cũ*).

- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập:

+ Trung tâm Quy hoạch - kiểm định xây dựng là đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư (*theo Quyết định số 1749/QĐ-UBND ngày 22/5/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh*). Đơn vị đang thực hiện kế hoạch cổ phần hóa theo Kế hoạch 61/KH-UBND ngày 15/10/2018 của UBND tỉnh; hoàn thành trong tháng 02/2020.

+ Trung tâm Phát triển nhà và tư vấn xây dựng là đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên (*theo Quyết định số 1755/QĐ-UBND ngày 22/5/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh*). Đơn vị đang hoàn thiện Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị theo hướng đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư từ năm 2020.

- Thực hiện tinh giản biên chế: Đến nay, công chức đã tinh giản 05 người, viên chức tinh giản 01 người, đảm bảo chỉ tiêu theo quy định của UBND tỉnh.

- Xây dựng trình và được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Bản mô tả công việc và Khung năng lực các vị trí việc làm theo Quyết định số 4850/QĐ-UBND ngày 28/12/2018. Trong phân công công việc, lãnh đạo Sở, các phòng luôn gắn với từng vị trí chức trách, vị trí việc làm, tạo cho mỗi công chức, viên chức có điều kiện nghiên cứu, tác nghiệp sâu, nâng cao trách nhiệm và kỹ năng công tác.

- Hoàn thành rà soát quy hoạch lãnh đạo Sở và quản lý cấp phòng thuộc Sở giai đoạn 2015-2020 và giai đoạn 2020-2025; chuyển đổi vị trí công tác 04 công chức.

2.4. Phong trào thi đua chấp hành chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước

Tổ chức cho CCVC và NLD của ngành được học tập và quán triệt nghiêm túc Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 8 BCH TW khóa XII; Luật tổ cáo, các Nghị định hướng dẫn Luật quốc hội, Luật Nhà ở và các văn bản pháp luật mới ban hành, các văn bản liên quan đến chế độ chính sách. Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh tiếp tục được triển khai có hiệu quả, với chuyên đề “Tôn trọng nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống nhân dân”, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ của CCVC, người lao động. Qua đó, đã nâng cao ý thức trách nhiệm và hành động đúng đắn của CCVC, người lao động, không viết, nói và làm trái chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Trong kỳ, không có trường hợp nào vi phạm các quy định về trật tự an toàn giao thông, vi phạm các quy định hành chính khác, chưa thấy hiện tượng tham nhũng, lãng phí hoặc hành vi cố ý gây khó khăn, tiêu cực sách nhiễu tổ chức và công dân.

Thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ, thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động, như: Chi trả lương, nâng lương, chi thưởng, trợ cấp khó khăn, thực hiện chế độ nghỉ phép, nghỉ lễ, đau ốm, ma chay, cưới hỏi đầy đủ, kịp thời; công khai thu chi tài chính, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng; khuyến khích người lao động phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, ứng dụng công nghệ mới,... Qua đó, đã xây dựng được các tập thể đoàn kết, nội bộ thương yêu, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Thực hiện tốt công tác giữ gìn an ninh, trật tự trong và ngoài cơ quan.

Về công tác xã hội, từ thiện, đền ơn đáp nghĩa: Trong kỳ, vận động CCVC, NLD của Sở đóng góp đóng góp 11,2 triệu đồng cùng Khôi thi đua kinh tế hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ có công cách mạng, hộ gia đình nghèo. Ủng hộ các quỹ: Đền ơn đáp nghĩa 10 triệu đồng, Vì người nghèo 10 triệu đồng, nạn nhân chất độc da cam; Chi đoàn thanh niên tổ chức trao tặng 20 suất quà trị giá 6 triệu đồng cho các gia đình có hoàn cảnh khó khăn tại thôn 2, thị trấn An Lão, tổ chức thăm viếng, tặng quà cho gia đình Mẹ Việt Nam anh hùng do Sở Xây dựng phụng dưỡng, nhận đỡ đầu một em dân tộc Bana...

2.5. Phong trào thi đua học tập nâng cao trình độ

Phong trào học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ luôn nhận được sự quan tâm tích cực từ các cấp ủy Đảng, chính quyền và tổ chức đoàn thể. Việc xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng được lập ngay từ đầu năm, đảm bảo dân chủ, bám sát nhiệm vụ chính trị và nguyện vọng CCVC, người lao động. Các cá nhân được cử đi học đều nhận được sự hỗ trợ tích cực về nhiều mặt.

Trong năm, đã cử 65 lượt CCVCNLD tham dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng; trong đó: 03 trung cấp lý luận chính trị; 02 bồi dưỡng kỹ năng quản lý, lãnh đạo cấp Sở; 02 bồi dưỡng kỹ năng quản lý, lãnh đạo cấp Phòng; 02 bồi dưỡng kiến thức QLNN chương trình Chuyên viên chính; 03 bồi dưỡng kiến thức QLNN chương trình Chuyên viên; 02 bồi dưỡng nghiệp vụ Thanh tra viên chính; 04 bồi dưỡng nghiệp vụ Thanh tra viên; 07 bồi dưỡng kiến thức Quốc phòng An ninh đối tượng 3; 27 trường hợp bồi dưỡng ngắn hạn khác. CCVC cơ quan cơ bản đảm bảo tiêu chuẩn ngạch và chức danh theo quy định. Ngoài ra, phối hợp Học viện cán bộ quản lý Xây dựng và Đô thị - Bộ Xây dựng mở 02 lớp bồi dưỡng chuyên sâu về

quản lý quy hoạch - kiến trúc; đô thị xanh - thông minh cho 54 đối tượng là cấp lãnh đạo, quản lý, công chức chuyên môn cấp Sở ngành, cấp huyện.

3. Công tác khen thưởng

Công tác khen thưởng, đảm bảo dân chủ, khách quan, công bằng, kịp thời, đúng đối tượng; đã kịp thời động viên tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc tiếp tục cống hiến và tạo động lực thúc đẩy phong trào thi đua. Chú trọng khen thưởng đối với công chức, viên chức, người lao động trực tiếp. Việc khen thưởng thuộc thẩm quyền của Sở thực hiện đúng quy định, không phát sinh khiếu nại, kiện cáo.

- Tổng hợp kết quả khen thưởng trong năm 2019:

+ Khen thưởng cấp Nhà nước: Đề nghị Chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động hạng III cho 01 cá nhân.

+ Khen thưởng cấp tỉnh: Đề nghị UBND tỉnh tặng Bằng khen cho 02 tập thể và 18 cá nhân; công nhận danh hiệu lao động xuất sắc cho 04 tập thể.

+ Khen thưởng thuộc thẩm quyền Giám đốc Sở: Công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở cho 16 cá nhân, danh hiệu Lao động tiên tiến cho 111 cá nhân.

+ Đề xuất báo cáo thành tích và được UBND tỉnh tặng bằng khen trong Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng Nông thôn mới” giai đoạn 2011-2020; trong công tác tổ chức, tuyên truyền, phối hợp tổ chức Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh lần thứ XI (2018-2019); thành tích tiêu biểu xuất sắc trong 05 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 01/2014/CT-UBND cho tập thể Sở Xây dựng và 03 công chức của Sở.

4. Về tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến

Việc xây dựng và nhân rộng các điển hình tiên tiến được quan tâm đúng mức. Các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, có các giải pháp hoặc đề xuất nâng cao hiệu quả công tác đều được biểu dương, khen thưởng kịp thời. Thông qua nhiều hình thức như biểu dương trực tiếp, công khai tại các Hội nghị, các cuộc họp, sinh hoạt Đảng bộ, chi bộ, cơ quan, Bảng tin..., hoặc biểu dương gián tiếp thông qua việc viết bài, đăng tin; kết hợp giữa khen thưởng về tinh thần lẫn vật chất. Qua đó, đã động viên các tập thể, cá nhân xuất sắc tiếp tục phấn đấu, thi đua đóng góp thiết thực cho thành tích chung của đơn vị.

Năm qua, với khối lượng công tác lớn, song hành phải thực hiện tinh giản biên chế. Tuy nhiên, tập thể đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, nỗ lực lao động với phương châm “làm hết việc chứ không chỉ hết giờ”, sáng tạo, vượt khó giải quyết hiệu quả các nhiệm vụ, công việc, không để tồn đọng, trễ hạn. Có nhiều sáng kiến, giải pháp tiêu biểu được áp dụng trong thực tế, đem lại hiệu quả thiết thực, như:

- Khối Văn phòng Sở đã rà soát, xây dựng hoàn thành 10 văn bản quy phạm pháp luật; xây dựng, công bố và vận hành Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015; Ứng dụng hiệu quả CNTT, phần mềm Văn phòng điện tử IDESK phiên bản 5.1; giải quyết TTHC thông dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 tạo nhiều thuận lợi trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, trao đổi công việc hai chiều, tiết kiệm nhiều thời gian giải quyết công việc, chi phí đi lại, chi phí văn phòng phẩm.

- Xây dựng phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu chứng chỉ hành nghề, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng, vật liệu xây dựng thông thường nhằm phục vụ tốt cho công tác quản lý và định hướng của Ngành.

5. Về công tác tổ chức

Hội đồng Thi đua - khen thưởng và xem xét sáng kiến bảo đảm tổ chức, cơ cấu theo quy định và hoạt động có hiệu quả. Trong năm Hội đồng đã đề xuất Giám đốc Sở Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện, chỉ đạo phong trào thi đua; đánh giá phong trào, đánh giá thành tích, sáng kiến, các giải pháp thiết thực nâng cao hiệu quả công tác; đề nghị cấp có thẩm quyền tặng thưởng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đúng theo quy định.

Tuy là Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm nhưng có nhiều cố gắng, tham mưu triển khai có hiệu quả các phong trào, bám sát các chủ trương, chỉ đạo của cấp trên và nhiệm vụ chính trị trọng tâm của ngành; từng bước động viên, lôi cuốn người lao động nỗ lực học tập, vượt qua khó khăn, hoàn thành tốt các nhiệm vụ, góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị của Ngành.

III. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

- Nhận thức được tầm quan trọng của công tác thi đua khen thưởng, các cấp ủy Đảng, chính quyền và đoàn thể đã phối hợp chặt chẽ trong việc tổ chức phát động phong trào; qua đó CCVC, người lao động, hầu hết nhận thức chính trị rõ ràng, chấp hành nghiêm túc chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Đồng thời, ra sức thi đua hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó công tác cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách TTHC và cải cách chế độ công vụ, công chức được đặc biệt quan tâm, đáp ứng được yêu cầu của các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp. Từ đó, việc thực hiện nhiệm vụ chính trị đạt được nhiều kết quả tích cực.

- Chất lượng công tác khen thưởng được nâng cao từ tổ chức đánh giá, bình bầu và xét chọn dân chủ, đến công bố công khai minh bạch kết quả.

2. Hạn chế

- Việc phát hiện và nhân rộng các điển hình tiên tiến tuy có nhiều cố gắng, nhưng hiệu quả còn chưa cao. Nguyên nhân đến từ khối lượng nhiệm vụ chính trị được giao theo kế hoạch và đột xuất lớn, thành viên Hội đồng và công chức theo dõi thi đua đều kiêm nhiệm.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2020

1. Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm

Phát huy kết quả đạt được năm 2019, trong năm 2020 phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ quản lý nhà nước ngành Xây dựng và Chương trình kế hoạch công tác năm 2020.

2. Thực hiện tốt các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; xây dựng chi, Đảng bộ trong sạch vững mạnh và các đoàn thể vững mạnh,

hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách TTHC và cải cách chế độ công chức, công vụ; ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin, Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn ISO 9001: 2015 nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành các hoạt động xây dựng thuộc phạm vi quản lý Ngành.

3. Tổ chức tốt phong trào thi đua, nhất là phong trào thi đua lao động giỏi lao động sáng tạo; kịp thời phát hiện, xây dựng, biểu dương và nhân rộng các điển hình tiên tiến. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, không để xảy ra tình trạng độc đoán, chuyên quyền trong hoạt động cơ quan, đơn vị.

4. Triệt để thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí.

5. Chuẩn bị tốt nội dung tổ chức Hội nghị thi đua, hội nghị điển hình tiên tiến các cấp giai đoạn 2015 - 2020 tiến tới Đại hội thi đua yêu nước tỉnh Bình Định lần thứ VII, Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ X.

2. Giải pháp

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự phối hợp giữa chính quyền và các tổ chức đoàn thể trong tổ chức các phong trào thi đua; tuyên truyền pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng, tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước nhằm tạo chuyển biến tích cực, nâng cao nhận thức của CCVC, người lao động về vai trò, tác dụng của phong trào thi đua yêu nước.

- Các phòng, đơn vị trực thuộc có kế hoạch cụ thể về tổ chức các phong trào thi đua, nhất là phong trào thi đua chung sức phát triển đô thị, xây dựng nông thôn mới; phân công theo dõi, kiểm tra, đánh giá phong trào, kịp thời khen thưởng, biểu dương các nhân tố có thành tích xuất sắc, đồng thời có các biện pháp khắc phục những yếu kém.

- Tập trung phát hiện và xây dựng các mô hình điển hình; tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, nêu gương và nhân rộng điển hình tiên tiến.

- Nâng cao chất lượng công tác khen thưởng, đảm bảo chính xác, công khai, dân chủ, kịp thời, đúng đối tượng, tiêu chuẩn quy định; cá nhân, tập thể được khen thưởng phải thật sự xứng đáng được biểu dương, nêu gương, có ảnh hưởng và sức lan tỏa trong phạm vi đơn vị, phạm vi ngành.

Trên đây là kết quả thực hiện thi đua năm 2019 và phương hướng, giải pháp thực hiện trong năm 2020 Sở Xây dựng./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐ TĐKT BXD;
- Thường trực HĐ TĐKT tỉnh;
- Trưởng Khối Kinh tế - Sở NN-PTNT;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP, HĐTĐKT Sở.

GIÁM ĐỐC

Trần Viết Bảo